UỶ BAN NHÂN DÂN **XÃ HOÀ PHÚ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:1288/QĐ-UBND	*Hoà Phú, ngày 14 tháng 9 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc Phê duyệt Dự án: Trường THCS Đoàn Kết;
Hạng mục: Xây mới nhà lớp học 8 phòng 2 tầng, sân, cổng tường rào

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ HOÀ PHÚ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật xây dựng số 135/2025/QH15 ngày 10/12/2025 về Luật xây dựng;

Căn Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-VPQH ngày 05/02/2026 của Văn phòng Quốc Hội về Luật đầu tư công;

Căn cứ Luật số 58/2024/QH15 ngày 29/11/2024 của Quốc Hội về Luật đầu tư công; Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc Hội về sửa đổi, bổ sung một số điều của luật đấu thầu, Luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư, luật hải quan, luật thuế giá trị gia tăng, luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, luật đầu tư, luật đầu tư công, luật quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08/4/2025 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; Nghị định số 275/2025/NĐ-CP ngày 18/10/2025 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 206/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026 của Chính Phủ Quy định chi tiết về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 207/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026 của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều của luật xây dựng về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 220/2026/NĐ-CP ngày 22/6/2026 của Chính Phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 67/2023/NĐ-CP ngày 06/9/2023 của Chính phủ quy định về bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới, bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc, bảo hiểm bắt buộc trong hoạt động đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính Phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý Nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính Phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính;

Căn cứ Thông tư số 36/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 của Bộ Xây Dựng Hướng dẫn một số nội dung phương pháp xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 37/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 của Bộ Xây Dựng Hướng dẫn phương pháp xác định định mức dự toán và các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật;

Căn cứ Thông tư số 38/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 của Bộ Xây Dựng Ban hành định mức xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 34/2026/TT-BXD ngày 25/6/2026 của Bộ Xây Dựng quy định chi tiết về cấp công trình xây dựng phục vụ quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 050/2025/QĐ-UBND ngày 30/12/2025 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc Ban hành Quy định về thẩm quyền trong quản lý dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ Quyết định số 862/QĐ-UBND ngày 03/7/2026 của UBND xã Hòa Phú về việc giao vốn kế hoạch đầu tư công năm 2026 nguồn vốn ngân sách xã;

Căn cứ Quyết định số 672/QĐ-UBND ngày 12/6/2026 của UBND xã Hòa Phú việc phê duyệt chủ trương dự án: Trường THCS Đoàn Kết; Hạng mục: Xây mới nhà lớp học 8 phòng 2 tầng, sân, cổng tường rào;

Căn cứ Công văn số 34/CV-TTCƯDV ngày 04/9/2026 của của Trung tâm Cung ứng dịch vụ sự nghiệp công xã Hòa Phú về việc đề nghị thẩm định Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng dự án: Trường THCS Đoàn Kết; Hạng mục: Xây mới nhà lớp học 8 phòng 2 tầng, sân, cổng tường rào;

Căn cứ Thông báo kết quả số 95/KT-KQTĐ ngày 08/9/2026 của phòng Kinh tế xã Hòa Phú về việc thông báo kết quả thẩm định báo cáo kinh tế kỹ thuật: Trường THCS Đoàn Kết; Hạng mục: Xây mới nhà lớp học 8 phòng 2 tầng, sân, cổng tường rào;

Xét Tờ trình số 325/TTr-KT ngày 11/9/2026 của Trưởng phòng kinh tế xã về việc Phê duyệt dự án: Trường THCS Đoàn Kết; Hạng mục: Xây mới nhà lớp học 8 phòng 2 tầng, sân, cổng tường rào.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án: Trường THCS Đoàn Kết; Hạng mục: Xây mới nhà lớp học 8 phòng 2 tầng, sân, cổng tường rào với những nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên dự án: Trường THCS Đoàn Kết; Hạng mục: Xây mới nhà lớp học 8 phòng 2 tầng, sân, cổng tường rào;

2. Loại, nhóm dự án; loại, cấp công trình chính của dự án:

- Loại công trình: Công trình dân dụng.
- Cấp công trình: Cấp III, Nhóm C

3. Mã định danh (nếu có):

4. Địa điểm xây dựng dự án: Xã Hòa Phú, tỉnh Đắk Lắk

5. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch UBND xã Hòa Phú

6. Chủ đầu tư: Trung Tâm Cung Ứng Dịch Vụ Sự Nghiệp Công xã Hoà Phú

7. Nhà thầu tư vấn lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công; nhà thầu khảo sát xây dựng:

Nhà thầu tư vấn lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công: Công ty TNHH tư vấn xây dựng Đắk Tâm.

8. Mục tiêu dự án: Mục tiêu đầu tư: Xây mới nhà lớp học 8 phòng 2 tầng, lát gạch sân trường với diện tích 1.500m2, cổng tường rào để đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy theo chương trình giáo dục hiện hành, từng bước hoàn thiện cơ sở vật chất để xây dựng trường học theo chuẩn Quốc gia mức độ 2 theo Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học là hết sức cần thiết.Việc đầu tư nhằm bổ sung phòng học còn thiếu, đảm bảo đủ chỗ học cho học sinh, giảm tình trạng học nhiều ca, giúp ổn định thời gian học, tạo điều kiện tổ chức lớp học hợp lý, giảm sĩ số mỗi lớp. Thiết kế 2 tầng nhằm tăng diện tích sử dụng, tận dụng không gian để bố trí thêm các khu chức năng khác, góp phần hoàn thiện cơ sở vật chất, nâng cao chất lượng trường học. Việc cải tạo sân trường nhằm tạo mặt sân bằng phẳng, hạn chế trơn trượt, té ngã. Đáp ứng các hoạt động ngoại khóa, vui chơi của học sinh, sân trường lát gạch giúp tổ chức chào cờ, thể dục, sinh hoạt tập thể dễ dàng, xây dựng khuôn viên sạch – đẹp – khang trang.

9. Quy mô đầu tư xây dựng:

- Loại công trình: Công trình dân dụng.
- Cấp công trình: Cấp III, 02 tầng. Nhóm C

a. Xây mới Nhà lớp học 8 phòng, 02 tầng:

+ Diện tích xây dựng: Sxd=538m2.
+ Chiều dài nhà: L = 46m.
+ Chiều rộng nhà: B = 10,2m.
+ Chiều cao nền nhà (So với nền sân) hn=0,75m.
+ Chiều cao tầng 1: h1 = 3,9 m.
+ Chiều cao tầng 2: h2 = 3,9m.
+ Chiều cao mái: hm = 3,6m.
+ Chiều cao toàn nhà: Hct = 12,25m (So với nền sân hoàn thiện)

b. Cải tạo sân trường:

+ Chặt hạ 05 cây hiện trạng ĐK>70cm.
+ Diện tích lát gạch Terazzo S=975m2
+ Diện tích sân đổ bê tông mở rộng S=249,2m2
+ Xây mới 13 bồn hoa ĐK D= 2,8m.

c. Xây mới cổng tường rào:

+Tổng chiều dài tuyến cổng tường rào L= 168,35m

+ Cổng trường gồm 1 cổng chính, 1 cổng phụ và bảng hiệu

+ Cổng chính rộng L=4,8m, cổng phụ L=1,4m, bảng hiệu L=1,6m

+ Chiều cao thông thủy cổng chính H=4,5m

+ Tường rào song sắt nhịp cột Lc=3,3m, chiều cao tường rào h=2,1m (tính từ cos nền sân).

+ Diện tích sân bê tông hoàn trả mặt bằng S=54,6m2

2. Giải pháp thiết kế chủ yếu của công trình.

2. Giải pháp thiết kế chủ yếu của công trình.

a. Xây mới Nhà lớp học 8 phòng 2 tầng:

Nhà cấp III, 02 tầng sử dụng giải pháp kết cấu móng đơn kết hợp móng đôi bằng BTCT đá 1x2 mác 250, lót móng bằng bê tông đá 1x2 mác 150. Khung, cột dầm cầu thang bằng BTCT đá 1x2 mác 250. Móng bó nền xây đá hộc. Tường dày 200mm xây gạch xi măng cốt liệu không nung 80x80x180mm vữa XM mác 75, tường cột dầm trần trong và ngoài trát vữa XM mác 75 dày 1,5cm bã matic sơn nước 3 lớp. Nền lát gạch Geranite KT600x600mm, len chân tường cao h=0,15m bằng gạch Geranite 600x150mm trong phòng và hành lang. Cầu thang và bậc tam cấp láng đá mài vữa XM mác 75, mái lợp tôn sóng vuông màu dày 0,4mm. Xây tường thu hồi kết hợp đà giằng BTCT liên kết xà gồ mái, kết cấu mái xà gồ sử dụng loại thép hộp mã kẽm 50x100x1,4mm. Cửa đi, cửa sổ khung nhôm Xingfa kính cường lực dày 8 ly, có hoa sắt bảo vệ cửa bằng thép hộp 16x16x1,0mm đan vuông. Tường, cột, dầm trần trát vữa XM mác 50 dày 1,5cm, bã matic sơn nước 3 lớp. Chống thấm sê nô mái bằng Sika chống thấm quét 2 lớp vuông góc theo quy trình, láng vữa XM mác 75 tạo dốc thoát nước về phễu thu.

Ống thoát nước mưa PVC D90mm âm hộp ghen, ống thông dầm PVC D60mm, ống thoát tràn PVC D34mm. Nước mưa từ mái xuống sê nô thoát tự do xuống nền sân bằng ống PVC âm hộp ghen, bố trí cầu chắn rác tại mỗi vị trí thoát nước.

Nguồn điện cấp cho công trình sử dụng nguồn điện hiện có, dây dẫn điện đi âm tường hoặc trần đặp trong ống bảo hộ dây dẫn.

Bố trí họng PCCC trong nhà, nguồn cấp đấu từ họng PCC hiện trạng, ống cấp nước PCCC bằng ống thép STK đi âm nền có đệm cát bảo vệ bố trí thiết bị phòng cháy chữa cháy trong nhà gồm: Bình chữa cháy, tiêu lệnh, đèn báo cháy….

Hệ thống chống sét kim chống sét đặt trên đỉnh mái dùng kim thu sét có bán kính bảo vệ Rbv=64m, bố trí ống thép inox đỡ kim thu sét cao h=5m, có bố trí cáp neo 6mm, liên kết với dầm xiên BTCT bằng móc neo chôn trong dầm, dây dẫn sét dùng dây 1x50mm2 bọc nhựa đi kẹp sát tường trần, dây tiếp địa thoát sét dùng dây trần 1x70mm. Cọc thu sét dùng cọc đồng chuyên dụng D16 l=2,4m, SL: 8 cọc. Mối hàn hóa nhiệt chuyên dụng chống ăn mòn, bãi tiếp địa nằm mặt sau công trình, có bố trí bộ đếm sét và hộp kiểm tra tiếp địa chuyên dụng.

b. Cải tạo sân trường:

Lô 1: Lát gạch Terazzo

- Tận dụng nền sân bê tông làm móng nền, đục nhám 50% phần diện tích nền

sân bê tông lát gạch chống trượt lớp kết cấu bên trên, láng vữa XM mác 75 đôn nền sân dày 3cm tạo dốc thoát nước theo địa hình tự nhiên, lát gạch Terazzo KT400x400mm vữa XM mác 75.

Lô 2: Mở rộng nền sân bê tông

- Sân bê tông làm mới móng lót móng bằng bê tông đá 1x2 mác 150 dày 60mm, nền sân bằng lớp bê tông đá 1x2 mác 200 dày 80mm

- Phá dỡ tường xây gạch bồn hoa bị hư hỏng, bồn hoa xây mới bằng gạch XM không nung dày 200mm vữa XM mác 75, trát vữa XM Mác 75 dày 1.5cm, quét vôi 3 lớp

c. Xây mới cổng tường rào:

- Cổng trường bảng hiệu xây gạch, mặt trước ốp đá hoa cương khắc chữ lõm trên mặt đá, trụ cổng móng đơn cột BTCT ốp gạch xây hoàn thiện, lót móng bằng bê tông đá 1x2 mác 150, cổng trường hệ khung BTCT móng cột dầm sàn bằng BTCT đá 1x2 mác 200, mái lợp ngói vảy cá loại 65 viên/1m2 mái xiên BTCT dán ngói bằng vữa XM mác cao, toàn bộ tường cột dầm sàn trát vữa XM bã matic sơn nước 3 lớp, bảng hiệu trường dán chữ nổi Mica màu đồng dán keo chuyên dụng, cửa cổng chính thép hộp mở lùa 1 cánh, rây thép V50x50x5,0mm, chôn trong nền bê tông có sắt liên kết, điều khiển bằng Motor cửa cổng, CP điều khiển đặt trong nhà bảo vệ, KT cửa cổng chính 5,55x2,3m, cửa cổng phụ thép hộp mở 1 cánh KT cửa cổng phụ 1,4x2,2m, tất cả các cấu kiện thép đều sơn chống gỉ 3 lớp, KT cửa cổng, toàn bộ các cấu kiện thép đều sơn chống gỉ 3 lớp, bản lề cửa dùng bản lề cối. Bố trí bảng đèn led ma trận.

Tường rào song sắt tuyến A1,A2 xây mới móng bằng đá hộc, bố trí đà giằng BTCT, cột rào ốp gạch xây KT300x300mm, lõi cột BTCT, lõi cột liên kết với đà giằng, chân tường xây gạch XM không nung dày 200mm trát vữa XM bã matic sơn nước 3 lớp, song sắt hộp làm mới (Xem BVCT), tất cả các cấu kiện thép đều sơn chống gỉ 3 lớp.

Tường rào song sắt tuyến A3 tận dụng móng đá hộc hiện trạng, cột rào ốp gạch xây KT300x300mm, lõi cột BTCT, lõi cột liên kết với đà giằng, chân tường xây gạch XM không nung dày 200mm trát vữa XM bã matic sơn nước 3 lớp, song sắt hộp làm mới (Xem BVCT), tất cả các cấu kiện thép đều sơn chống gỉ 3 lớp

Hoàn thiện lại nền sân bê tông khi thi công xong cổng trường móng nền bằng lớp đá 4x6 kẹp vữa XM dày 100mm, nền sân bằng bê tông đá 1x2 mác 200 dày 60mm.

d. Phần Tháo dỡ hiện trạng:

+ Phá dỡ 2 dãy nhà lớp học 3 phòng 1 tầng, (nhà số 12) (nhà cấp IV, 01 tầng). Hiện xuống cấp không còn khả năng cải tạo.

+ Phá dỡ tuyến cổng tường rào hiện trạng với tổng chiều dài toàn tuyến là L=168,35m.

10. Danh mục quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn áp dụng:

- QCVN 10:2025/BXD – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về trang bị, bố trí phương tiện phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ cho nhà và công trình

- QCVN 01:2021/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Quy hoạch xây dựng;

- QCVN 02:2022/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Số liệu điều kiện tự nhiên dùng trong xây dựng;

- QCVN 03:2022/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Phân cấp công trình phục vụ thiết kế xây dựng;

- QCVN 06:2022/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về An toàn cháy cho nhà và công trình; Sửa đổi 1:2023 QCVN 06:2022/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình;

- QCVN 16:2023/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Sản phẩm, hàng hoá vật liệu xây dựng;

- QCVN 10:2024/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Xây dựng công trình đảm bảo tiếp cận sử dụng.

* Tiêu chuẩn kỹ thuật:

- TCVN 4474:1987 Thoát nước bên trong - Tiêu chuẩn thiết kế;

- TCVN 4513:1988 Cấp nước bên trong - Tiêu chuẩn thiết kế;

- TCVN 2622:1995 Phòng cháy, chống cháy cho nhà và công trình - Yêu cầu thiết kế;

- TCVN 4319:2012 Nhà và công trình công cộng - Nguyên tắc cơ bản để thiết kế;

- TCVN 4447:2012 Công tác đất, quy phạm thi công và nghiệm thu

- TCVN 9206:2012 Đặt thiết bị điện trong nhà ở và công trình công cộng - Tiêu chuẩn thiết kế;

- TCVN 9207:2012 Đặt đường dẫn điện trong nhà ở và công trình công cộng - Tiêu chuẩn thiết kế;

- TCVN 9362:2012 Tiêu chuẩn thiết kế nền nhà và công trình;

- TCVN 9377:2012 Công tác hoàn thiện trong xây dựng - Thi công và nghiệm thu;

- TCVN 9385:2012 (BS 6651:1999) về chống sét cho công trình xây dựng - Hướng dẫn thiết kế, kiểm tra và bảo trì hệ thống;

- TCVN 5574:2018 Thiết kế kết cấu bê tông và bê tông cốt thép;

- TCVN 2737:2023 Tải trọng và tác động;

- TCVN 5575:2024 Thiết kế kết cấu thép;

- TCVN 5573:2025 Thiết kế khối xây;

- Và một số tiêu chuẩn và các tài liệu có liên quan.

11. Tổng mức đầu tư xây dựng dự án; giá trị các khoản mục chi phí trong tổng mức đầu tư xây dựng: 9.000.000.000 đồng *(Bằng chữ: Chín tỷ đồng chẵn).*

Trong đó:

Chi phí xây dựng:	7.713.277.000	đồng
Chi phí quản lý dự án:	243.433.000	đồng

Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng: 760.737.000 đồng

Chi phí khác: 123.139.000 đồng

Chi phí dự phòng: 159.414.000 đồng

12. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2026-2028

13. Nguồn vốn đầu tư và dự kiến bố trí kế hoạch vốn theo thời gian thực hiện dự án:

- Nguồn vốn: Ngân sách xã Hòa Phú.
- Khả năng cân đối vốn: Không quá 3 năm kể từ năm bố trí vốn để khởi công

14. Hình thức tổ chức quản lý dự án: Chủ đầu tư thuê tư vấn quản lý dự án.

15. Yêu cầu về nguồn lực, khai thác sử dụng tài nguyên; phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư: Không

16. Các nội dung khác: Không

Điều 2. Trung Tâm Cung Ứng Dịch Vụ Sự Nghiệp Công xã Hoà Phú chịu trách nhiệm thực hiện các nội dung ghi tại Điều 1 Quyết định này và Thông báo kết quả thẩm định báo cáo kinh tế kỹ thuật dự án số 325/KT-KQTĐ ngày 11/9/2026 của phòng Kinh tế xã. Đồng thời thực hiện quản lý dự án theo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND, Trưởng phòng Kinh tế xã, Giám đốc Trung tâm Cung ứng dịch vụ sự nghiệp công xã và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. Kho bạc Nhà nước Khu vực XIV – Phòng giao dịch số 7 phối hợp triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- TT Đảng ủy; TT HĐND xã (B/c);
- CT, các PCT xã;
- Lưu VT,(Tha).

CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ HÒA PHÚ T.ĐẮK LẮK

Võ Kế Thắng